

Bản án số: 323/2021/HS-PT

Ngày: 27-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Minh Châu

2/ Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 297/2021/TLPT-HS, ngày 13/7/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2021/HS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1978. tại: tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HL, xã BDN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: 1321/49/1 NDT, tổ 5, khu phố PL, phường LT, Quận Z (nay là thành phố X), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn M, sinh năm: 1940 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1943; bị cáo có vợ là Trần Thị Thúy H, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/3/2020. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Trong vụ án còn có Nguyên đơn dân sự là Công an thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Vũ Trường G, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Xuân V không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho được hưởng án treo của bị cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/01/2020, Nguyễn Văn Q đi dự tiệc tại KCX Linh Trung, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh và có uống khoảng 10 lon bia Tiger và 05 ly rượu ngâm. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe moto biển số 54Z1-2953 từ KCX Linh Trung về nhà trọ ở phường LT, Quận Z (nay là thành phố X) theo đường Khu công nghệ cao nhưng không đội mũ bảo hiểm, khi đến giao lộ đường D1-D2 Khu công nghệ cao, Quận Z thì bị Tổ tuần tra kiểm soát giao thông- Công an Quận Z do đồng chí Trần Quang Đ làm tổ trưởng ra hiệu lệnh dừng xe, yêu cầu kiểm tra giấy tờ và đo nồng độ cồn. Q không chấp hành yêu cầu của Tổ tuần tra, cự cãi và đòi lấy xe bỏ đi. Lúc này, Tổ tuần tra có 03 người, gồm đồng chí Trần Quang Đ làm tổ trưởng ra hiệu lệnh dừng phương tiện, đồng chí Nguyễn Xuân V lập biên bản vi phạm và đồng chí Nguyễn Vũ Trường G sử dụng camera quay phim. Do lo sợ bị ghi hình và đưa lên phương tiện truyền thông nên Q dùng tay phải chụp, giằng co chiếc camera hiệu Sony màu đen trên tay đồng chí G đang sử dụng để ghi hình, làm gãy bộ phận kết nối màn hình, hư hỏng camera. Đội CSGT- Công an Quận Z đã gọi điện yêu cầu Công an phường LTM, Quận Z đến hỗ trợ. Sau đó, Công an phường LTM đã đến và đưa Q về trụ sở làm việc. Tại đây, qua kiểm tra, nồng độ cồn của Q đo được là 0,850mg/l khí thở.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 8-2020/KL-ĐGTS ngày 15/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản- Ủy ban nhân dân Quận Z: Giá trị thiệt hại của chiếc camera hiệu Sony màu đen, số model HDR-PJ820E là 5.100.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Z, Nguyễn Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: Hiện Cơ quan điều tra- Công an Quận Z đã trao trả cho Công an Quận Z, gồm: 01 máy camera hiệu Sony màu đen, Model HDR-PJ820E; 01 thẻ nhớ hiệu Sony SDHC 8Gb (made in Taiwan) màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Q đã bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa camera nói trên là 5.058.900 đồng, đồng chí Lê Hồng Đức Trí - Đại diện Công an Quận Z (nay là thành phố X) đã nhận lại tài sản bị hư hỏng và không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Văn Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã xác định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2021/HS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngày 25/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, với các lý do: bị cáo có hai con nhỏ, bản thân bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình do vợ chưa có việc làm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp được các chứng cứ mới, song với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án 06 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không có ý kiến tranh luận khác với đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 25/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, cùng ngày 25/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, tại giao lộ đường D1 và D2 thuộc Khu công nghệ cao, Quận Z (nay là thành phố X), Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông phát hiện Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 54Z1-2953, không đội mũ bảo hiểm, đã ra hiệu lệnh yêu cầu Q dừng xe xử lý vi phạm. Khi tổ tuần tra yêu cầu Q xuất trình giấy tờ xe, đo nồng độ cồn, nhưng Q chống đối không chấp hành, dùng tay phải chụp, giằng co chiếc camera hiệu Sony màu đen, Model HDR-PJ820E trên tay đồng chí Nguyễn Vũ Trường G (cán bộ cảnh sát giao thông) sử dụng ghi hình trong lúc thi hành công vụ, làm gãy bộ phận kết nối màn hình, hư hỏng camera, qua định giá thì giá trị thiệt hại là 5.100.000 đồng

Như vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân thành phố X đã xét xử bị cáo theo các điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan sai.

[3] Về việc áp dụng hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, đồng thời bị cáo là lao động chính của gia đình, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Văn Q một phần hình phạt.

Trong đơn kháng cáo, bị cáo đề nghị xem xét đến tình tiết bị cáo có hai con nhỏ, vợ bị cáo chưa có việc làm, bản thân bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, song đây là các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, mức án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là 06 tháng tù là phù hợp, đặc biệt trong bối cảnh tình trạng chống người thi hành công vụ ngày càng gia tăng trong thời gian qua tại cả nước nói chung và tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, nên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp, đồng thời cũng để bị cáo tích cực cải tạo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để không chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã phát biểu tại phiên tòa về việc chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2021/HS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Tp. X; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Tp. X; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Tp. X; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Công an Tp. X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn